

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-PT

Ngày: 18/01/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quân Vương.

- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Luông;

Ông Trương Văn Lộc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hùng Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*
Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 24/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Văn D. Do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện P.

Họ và tên bị cáo: Hoàng Văn D, sinh năm 1982, tại tỉnh Hải Dương; thường trú: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Cho vay; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Bùi Thị T, sinh năm 1954; vợ Nguyễn Thị T1, sinh năm 1988, bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2018 cho đến nay; có mặt.

Trong vụ án còn có 31 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2017, Hoàng Văn D và người tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau hùn vốn đến địa bàn huyện P, tỉnh Bình Dương để cho người khác vay tiền với lãi suất cao, D in nhiều tờ rơi nội dung “cho vay trả góp chỉ cần

chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu photo, liên hệ 01649614792”, sau đó đem đến các địa điểm đông người qua lại để phát tờ rơi hoặc dán ở nhiều nơi cho mọi người thấy và dễ liên hệ. Người vay tiền chỉ cần bản sao chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu thường trú, cung cấp số điện thoại của người vay và cho D biết nhà. D cho vay với hình thức: Nếu vay số tiền 10.000.000 đồng, người vay phải trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày 500.000 đồng gồm tiền gốc là 400.000 đồng/ngày và tiền lãi là 100.000 đồng/ngày. Tổng số tiền gốc và lãi người vay phải trả trong vòng 25 ngày là số tiền 12.500.000 đồng. Khi đưa tiền cho người vay, D thu trước 01 ngày hoặc 02 ngày, người vay phải trả trong thời gian 23 hoặc 24 ngày tiếp theo, mỗi ngày 500.000 đồng. Ngoài ra, D thu thêm tiền phí dịch vụ 800.000 đồng cho lần vay đầu tiên, 700.000 đồng hoặc 600.000 đồng lần vay thứ hai, 500.000 đồng cho lần vay thứ ba và những lần vay tiếp theo trừ tiền phí ít hơn hoặc bằng lần vay trước đó. Như vậy, D cho vay 10.000.000 đồng, trong thời gian 25 ngày thu lợi số tiền 3.300.000 đồng (gồm phí dịch vụ 800.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng) cho lần vay đầu tiên 3.200.000 đồng hoặc 3.100.000 đồng (phí 700.000 đồng hoặc 600.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng) cho lần vay thứ hai, 3.000.000 đồng (phí 500.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng) cho lần thứ ba và tiền phí dịch vụ giảm cho những lần vay sau.

Từ đầu tháng 01 năm 2018 đến tháng 3 năm 2018, Hoàng Văn D cho 02 người vay, tổng số tiền là 13.000.000 đồng. Trong đó, tổng số tiền gốc D thu được là 11.200.000 đồng, thu lợi bất chính 3.500.000 đồng (tiền lãi thu được là 2.800.000 đồng, tiền phí đã thu được là 700.000 đồng). Còn lại tổng số tiền gốc là 1.800.000 đồng D chưa thu được. Cụ thể:

- 01. Nguyễn Thị Ngọc M vay 02 lần tổng số tiền 10.000.000 đồng vào tháng 01 năm 2018, đã trả tiền gốc là 10.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 3.000.000 đồng (trong đó tiền phí là 500.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng).

- 02. Trần Thị T2 vay 3.000.000 đồng vào tháng 1/2018, đã trả tiền gốc là 1.200.000 đồng, nợ gốc là 1.800.000 đồng. D thu lợi số tiền 500.000 đồng (trong đó tiền phí là 200.000 đồng, lãi 300.000 đồng).

Từ đầu tháng 7 năm 2017 đến ngày 30 tháng 12 năm 2017, Hoàng Văn D cho 29 người vay, tổng số tiền là 549.000.000 đồng. Trong đó, tổng số tiền gốc D đã thu được là 483.400.000 đồng, thu lợi bất chính tổng số tiền là 158.650.000 đồng (tiền lãi đã thu được là 120.850.000 đồng, tiền phí đã thu được là 37.800.000 đồng). Còn lại tổng số tiền gốc là 65.600.000 đồng D chưa thu được, cụ thể:

- 01. Nguyễn Thị Minh H vay 08 lần, tổng số tiền 40.000.000 đồng trong thời gian từ cuối tháng 9 đến tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 38.400.000 đồng, nợ gốc là 1.600.000 đồng. D thu lợi số tiền 12.100.000 đồng (trong đó tiền phí là 2.500.000 đồng, lãi 9.600.000 đồng).

- 02. Trương Hoài T3 vay 05 lần tổng số tiền 25.000.000 đồng trong thời gian từ cuối tháng 11 năm 2017 đến tháng 02 năm 2018, đã trả tiền gốc là 23.600.000 đồng, nợ gốc còn 1.400.000 đồng. D thu lợi số tiền 7.750.000 đồng (trong đó tiền phí là 1.850.000 đồng, lãi 5.900.000 đồng).

- 03. Thạch Thị N vay 02 lần tổng số tiền 10.000.000 đồng vào khoảng tháng 10 và tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 10.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 3.200.000 đồng (trong đó tiền phí là 700.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng).

- 04. Trần Thị Kim P vay 03 lần, tổng số tiền 30.000.000 đồng trong thời gian từ tháng 11 đến tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 28.000.000 đồng, nợ gốc còn 2.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 9.400.000 đồng (trong đó tiền phí là 2.400.000 đồng, lãi 7.000.000 đồng).

- 05. Đào Thị Tuyết L vay 02 lần, tổng số tiền 20.000.000 đồng vào tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 13.200.000 đồng, nợ gốc còn 6.800.000 đồng, D không thu tiền phí. D thu lợi số tiền lãi là 3.300.000 đồng.

- 06. Lê Thị Thanh L1 vay số tiền 5.000.000 đồng vào tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 5.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 1.750.000 đồng (trong đó tiền phí là 500.000 đồng, lãi 1.250.000 đồng).

- 07. Nguyễn Thị Thùy L2 vay 03 lần, tổng số tiền 30.000.000 đồng vào tháng 10 và tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 28.800.000 đồng, nợ gốc còn 1.200.000 đồng. D thu lợi số tiền 9.600.000 đồng (trong đó tiền phí là 2.400.000 đồng, lãi 7.200.000 đồng).

- 08. Nguyễn Thị Sơn A vay số tiền 2.000.000 đồng vào ngày 23/11/2017, đã trả tiền gốc là 2.000.000 đồng, D thu lợi số tiền 700.000 đồng (trong đó tiền phí là 200.000 đồng, lãi 500.000 đồng).

- 09. Huỳnh Thị L3 vay số tiền 5.000.000 đồng vào tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 5.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 1.650.000 đồng (trong đó tiền phí là 400.000 đồng, lãi 1.250.000 đồng).

- 10. Lê Thị L4 vay số tiền 2.000.000 đồng vào tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 2.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 700.000 đồng (trong đó tiền phí là 200.000 đồng, lãi 500.000 đồng).

- 11. Huỳnh Thị N1 vay số tiền 5.000.000 đồng vào tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 5.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 1.650.000 đồng (trong đó tiền phí là 400.000 đồng, lãi 1.250.000 đồng).

- 12. Võ Thị Mỹ L5 vay 02 lần tổng số tiền 20.000.000 đồng vào tháng 10 và tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 20.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 6.600.000 đồng (trong đó tiền phí là 1.600.000 đồng, lãi 5.000.000 đồng).

- 13. Trương Thị L6 vay số tiền 10.000.000 đồng vào tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 10.000.000 đồng, D không thu tiền phí. D thu lợi số tiền lãi 2.500.000 đồng
- 14. Lưu Thị Mỹ D1 vay 02 lần tổng số tiền 15.000.000 đồng vào tháng 11 và tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 15.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 4.950.000 đồng (trong đó tiền phí là 1.200.000 đồng, lãi 3.750.000 đồng).
- 15. Quách Thị Mai A2 vay 03 lần tổng số tiền 30.000.000 đồng trong thời gian từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 30.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 10.000.000 đồng (trong đó tiền phí là 2.500.000 đồng, lãi 7.500.000 đồng).
- 16. Lê Thị U vay số tiền 20.000.000 đồng vào tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 6.400.000 đồng, nợ gốc là 13.600.000 đồng, D thu lợi số tiền 3.600.000 đồng (trong đó tiền phí là 2.000.000 đồng, lãi 1.600.000 đồng).
- 17. Trần Thị T4 vay số tiền 5.000.000 đồng vào tháng 10/2017, đã trả tiền gốc 3.800.000 đồng, nợ gốc còn 1.200.000 đồng. D thu lợi số tiền 1.350.000 đồng (trong đó tiền phí là 400.000 đồng, lãi 950.000 đồng).
- 18. Nguyễn Thị G vay 03 lần tổng số tiền 15.000.000 đồng vào tháng 11 và tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 14.400.000 đồng, nợ gốc còn 600.000 đồng. D thu lợi số tiền 4.800.000 đồng (trong đó tiền phí là 1.200.000 đồng, lãi 3.600.000 đồng).
- 19. Lê Thị Ngọc S vay 03 lần tổng số tiền 15.000.000 đồng vào tháng 11 và tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 14.200.000 đồng, nợ gốc 800.000 đồng. D thu lợi số tiền 4.550.000 đồng (trong đó tiền phí là 1.000.000 đồng, lãi 3.550.000 đồng).
- 20. Nguyễn Thị D1 vay số tiền 10.000.000 đồng vào khoảng tháng 10 năm 2017, đã trả tiền gốc là 2.800.000 đồng, nợ gốc 7.200.000 đồng. D thu lợi số tiền 1.500.000 đồng (trong đó tiền phí là 800.000 đồng, lãi 700.000 đồng).
- 21. Hồ Trung D2 vay số tiền 10.000.000 đồng vào tháng 10 năm 2017, đã trả tiền gốc là 10.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 3.300.000 đồng (trong đó tiền phí là 800.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng).
- 22. Trương Hoài Y vay 08 lần tổng số tiền là 40.000.000 đồng trong thời gian từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 35.800.000 đồng, nợ gốc còn 4.200.000 đồng. D thu lợi số tiền 11.000.000 đồng (trong đó tiền phí là 2.050.000 đồng, lãi 8.950.000 đồng).
- 23. Nguyễn Thị Thanh V vay 06 lần tổng số tiền 50.000.000 đồng trong thời gian từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 48.800.000 đồng, nợ gốc còn 1.200.000 đồng. D thu lợi số tiền 15.300.000 đồng (trong đó tiền phí là 3.100.000 đồng, lãi 12.200.000 đồng).

- 24. Nguyễn Thị Thu T5 vay số tiền 5.000.000 đồng vào tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 5.000.000 đồng, D thu lợi số tiền 1.650.000 đồng (trong đó tiền phí là 400.000 đồng, lãi 1.250.000 đồng).

- 25. Đào Thị Thu T6 vay số tiền 15.000.000 đồng vào tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 15.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 4.650.000 đồng (trong đó tiền phí là 900.000 đồng, lãi 3.750.000 đồng).

- 26. Đỗ Ngọc T7 vay 05 lần tổng số tiền là 25.000.000 đồng trong thời gian từ tháng 10 năm 2017 đến tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 24.400.000 đồng, nợ gốc là 600.000 đồng D thu lợi số tiền 7.800.000 đồng (trong đó tiền phí là 1.700.000 đồng, lãi 6.100.000 đồng).

- 27. Trần Thị T8 vay 04 lần tổng số tiền 20.000.000 đồng vào tháng 10 năm 2017 và tháng 11 năm 2017, đã trả tiền gốc là 19.200.000 đồng, nợ gốc còn 800.000 đồng. D thu lợi số tiền 6.200.000 đồng (trong đó tiền phí là 1.400.000 đồng, tiền lãi 4.800.000 đồng).

- 28. Lê Thị Kim L2 vay và nhờ Lâm Thị Ngọc Hiếu, Trần Thị Cẩm Lệ, Nguyễn Thị Thêm, Hoàng Thị Tâm Lan vay giùm Loan, tổng số tiền Loan vay là 68.000.000 đồng trong thời gian từ tháng 11 đến tháng 12 năm 2017, đã trả tiền gốc là 45.600.000 đồng, nợ gốc còn 22.400.000 đồng. D thu lợi số tiền 16.500.000 đồng (phí 5.100.000 đồng, lãi 11.400.000 đồng).

- 29. Lâm Thị Ngọc H1 vay số tiền 2.000.000 đồng vào ngày 10/11/2017, đã trả tiền gốc 2.000.000 đồng. D thu lợi số tiền 600.000 đồng (trong đó tiền phí 100.000 đồng, tiền lãi 500.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2018/HS-ST ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân huyện P tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/12/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện P có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSPG đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, kháng nghị về phần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn D (kháng nghị trong thời hạn luật định).

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận: Kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng quy định. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo, tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: “Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi 02 con nhỏ ăn học, là lao động chính trong gia đình” là không phù hợp bởi lẽ bị cáo có vợ là người trong độ tuổi lao động, hoàn cảnh của bị cáo không thuộc trường hợp khó khăn. Mức hình phạt 06 tháng tù mà tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là nhẹ chưa tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án hình sự sơ thẩm. Trong lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi sai trái của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ đầu tháng 7 năm 2017 đến tháng 3/2018, bị cáo Hoàng Văn D cho người dân trên địa bàn huyện P vay tổng số tiền là 656.750.000 đồng. Trong đó, tổng số tiền gốc D đã thu được là 494.600.000đ (bốn trăm chín mươi bốn triệu, sáu trăm ngàn đồng). Thu lợi bất chính (tiền lãi và tiền phí) tổng số tiền 162.150.000đ (một trăm sáu mươi hai triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng). Còn lại tổng số tiền gốc 67.400.000đ (sáu mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng) Hoàng Văn D chưa thu được. Cách thức cho vay cụ thể như sau:

Nếu vay số tiền 10.000.000 đồng, người vay phải trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày 500.000 đồng gồm tiền gốc là 400.000 đồng/ngày và tiền lãi là 100.000 đồng/ngày. Tổng số tiền gốc và lãi người vay phải trả trong vòng 25 ngày là 12.500.000 đồng. Khi đưa tiền cho người vay, D thu trước 01 ngày hoặc 02 ngày, người vay phải trả trong thời gian 23 hoặc 24 ngày tiếp theo, mỗi ngày 500.000 đồng. Ngoài ra, D thu thêm tiền phí dịch vụ 800.000 đồng cho lần vay đầu tiên, 700.000 đồng hoặc 600.000 đồng lần vay thứ hai, 500.000 đồng cho lần vay thứ ba và những lần vay tiếp theo trừ tiền phí ít hơn hoặc bằng lần vay trước đó. Như vậy, D cho vay 10.000.000 đồng, trong thời gian 25 ngày thu lợi số tiền 3.300.000 đồng (gồm phí dịch vụ 800.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng) cho lần vay đầu tiên, 3.200.000 đồng hoặc 3.100.000 đồng (phí 700.000 đồng hoặc 600.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng) cho lần vay thứ hai, 3.000.000 đồng (phí 500.000 đồng, lãi 2.500.000 đồng) cho lần thứ ba và tiền phí dịch vụ giảm cho những lần vay sau. Như vậy, Hoàng Văn D cho người khác vay tiền với mức lãi suất là 30-33%/tháng, tương đương 360-396%/ năm, cao gấp 40-44 lần của mức

lãi suất do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định (9%/năm) và cao gấp 18-19,8 lần của mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo D về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Đối với kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P: Xét thấy, hoạt động cho vay lãi nặng đang diễn biến phức tạp, diễn ra ở nhiều nơi, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh tài chính, gây mất trật tự xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo, tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự “Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi 02 con nhỏ ăn học, là lao động chính trong gia đình” là không phù hợp vì đây là nhân thân, bị cáo có vợ là người trong độ tuổi lao động, hoàn cảnh của bị cáo không thuộc trường hợp khó khăn. Mức hình phạt 06 tháng tù mà tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên cần có một mức hình phạt nghiêm khắc hơn mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và đảm bảo cho công tác phục vụ chính trị tại địa phương. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P.

Đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với khoản tiền 7.000.000 đồng mà gia đình bị cáo nộp lại thay cho bị cáo (theo biên lai thu tiền số 06927 ngày 26/11/2018) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “bị cáo tự nguyện sửa chữa, khắc phục một phần hậu quả do hành vi trái pháp luật của mình gây ra” là không phù hợp. Vì đây là số tiền mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, bị cáo có nghĩa vụ phải nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân

huyện P, tỉnh Bình Dương về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn D;

Áp dụng khoản 2 Điều 201; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 09 (chín) tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” , thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Bị cáo D không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND T. Bình Dương; 1
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD; 1
- Trại TG CA tỉnh BD; 1
- TAND huyện P; 2
- VKSND huyện P; 1
- C.cục THADS huyện P; 1
- CQCSĐT CA huyện P; 1
- Bị cáo; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Lưu: HS, tổ HCTP. 3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Quân Vương